

Phụ lục I
GÓI THẦU THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA HIỆP ĐỊNH
CPTPP, HIỆP ĐỊNH EVFTA VÀ HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Kèm theo Nghị định số /202 /NĐ-CP
ngày tháng năm 202 của Chính phủ)

1. Ngưỡng giá gói thầu

1.1. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm cấp trung ương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 1.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2034: 500.000 SDR;

c) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2034 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 260.000 SDR;

d) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 130.000 SDR.

1.2. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm cấp trung ương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2029: 20.000.000 SDR;

b) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2029 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 16.300.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2034: 10.000.000 SDR;

d) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2034 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 8.500.000 SDR;

đ) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 5.000.000 SDR.

1.3. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 2.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 1.500.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 1.000.000 SDR.

1.4. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 25.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 20.000.000 SDR;

d) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 15.000.000 SDR.

1.5. Đối với gói thầu mua thuốc của các bệnh viện liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này, ngưỡng giá gói thầu được quy định như sau:

a) Đối với gói thầu mua thuốc của từng bệnh viện có thời gian thực hiện hợp đồng từ một năm trở lên, gói thầu mua thuốc tập trung do Bộ Y tế thay mặt các bệnh viện tổ chức lựa chọn nhà thầu: áp dụng ngưỡng giá gói thầu như quy định tại khoản 1.3 Phụ lục này;

b) Đối với gói thầu mua thuốc của từng bệnh viện có thời gian thực hiện hợp đồng dưới một năm, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này: ngưỡng giá gói thầu là 500.000 SDR;

c) Đối với gói thầu chỉ bao gồm một loại thuốc duy nhất: ngưỡng giá gói thầu là 130.000 SDR.

2. Danh sách cơ quan mua sắm thuốc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA

2.1. Cơ quan mua sắm cấp trung ương

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA. Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu của các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được liệt kê tại Phụ lục này và các đơn vị hành chính trực thuộc ở cấp trung ương của các cơ quan, đơn vị đó.

a) Bộ Tư pháp:

- Cục Pháp luật hình sự - hành chính và Quản lý xử lý vi phạm hành chính;
- Cục Pháp luật dân sự - kinh tế;
- Cục Pháp luật quốc tế và Giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế;

- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý;
- Cục Bổ trợ tư pháp;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;
- Cục Hành chính tư pháp;
- Cục Kế hoạch - Tài chính;
- Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
- Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm và Bồi thường nhà nước;
- Cục Công nghệ thông tin;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Văn phòng Bộ.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Tư pháp và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Tư pháp.

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường;
- Cục Hợp tác quốc tế;
- Cục Di sản văn hóa;
- Cục Du lịch quốc gia Việt Nam;
- Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm;
- Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện;
- Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Nghệ thuật biểu diễn;
- Cục Điện ảnh;

- Cục Bản quyền tác giả;
- Cục Thể dục thể thao Việt Nam;
- Cục Báo chí;
- Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;
- Cục Xuất bản, In và Phát hành;
- Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên;
- Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Văn phòng Bộ;
- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;
- Cục Đổi mới sáng tạo;
- Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ;
- Cục Thông tin, Thống kê;
- Cục An toàn bức xạ và Hạt nhân;
- Cục Tần số vô tuyến điện;
- Cục Viễn thông;
- Vụ Bưu chính;
- Cục Chuyển đổi số quốc gia.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Khoa học và Công nghệ.

d) Bộ Tài chính:

- Cục Quản lý giá;
- Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước;
- Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại;
- Cục Quản lý Công sản;
- Vụ Ngân sách nhà nước;
- Vụ Phát triển hạ tầng;
- Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt (Vụ I);
- Vụ Tài chính - Kinh tế ngành;
- Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí;
- Vụ Các định chế tài chính;
- Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Cục Quản lý, giám sát Bảo hiểm;
- Cục Kế hoạch - Tài chính;
- Văn phòng;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Cục Dự trữ nhà nước;
- Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể;
- Cục Quản lý đấu thầu;
- Cục Đầu tư nước ngoài;
- Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư;
- Vụ Quản lý quy hoạch;
- Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ;
- Cục Thống kê.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Tài chính và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Tài chính.

đ) Bộ Xây dựng:

- Vụ Hợp tác quốc tế;

- Vụ Khoa học công nghệ và môi trường và Vật liệu xây dựng;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Quy hoạch - Kiến trúc;
- Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng;
- Cục Phát triển đô thị;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Cục Kế cấu hạ tầng xây dựng;
- Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng;
- Cục Quản lý nhà và thị trường Bất động sản;
- Văn phòng;
- Vụ Quản lý doanh nghiệp;
- Vụ Vận tải và an toàn giao thông;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Cục Hàng không Việt Nam;
- Cục Đường sắt Việt Nam;
- Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- Cục Y tế Giao thông vận tải;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Xây dựng và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Xây dựng.

e) Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính):

- Ban Quản lý đầu tư quỹ ;
- Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội;
- Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế;
- Ban Quản lý thu và phát triển người tham gia;
- Ban Tuyên truyền và Hỗ trợ người tham gia;
- Ban Pháp chế;
- Ban Tổ chức cán bộ;

- Ban Tài chính - Kế toán;
- Ban Kiểm tra;
- Ban Kiểm toán nội bộ.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

g) Thanh tra Chính phủ:

- Vụ Tổ chức Cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Hợp tác Quốc tế;
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Bắc (Cục I);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực Miền Trung (Cục II);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực Miền Nam (Cục III);
- Cục Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Cục IV);
- Văn phòng;
- Ban Tiếp công dân trung ương;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nội chính, nội vụ, dân tộc, tôn giáo (Cục V);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính, ngân hàng (Cục VI);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Cục VII);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Cục VIII);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương (Cục IX);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục (Cục X);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, ngoại giao (Cục XI);
- Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực khoa học và công nghệ (Cục XII);

- Cục Giám sát và Thẩm định (Cục XIII);
- Cục Theo dõi, đôn đốc và Xử lý sau thanh tra (Cục XIV).

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Thanh tra Chính phủ và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thanh tra Chính phủ.

h) Bộ Công Thương:

- Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyên đổi xanh và Khuyến công;
- Vụ Dầu khí và Than;
- Cục Công nghiệp;
- Cục Xuất nhập khẩu;
- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước;
- Vụ Phát triển thị trường nước ngoài;
- Vụ Chính sách thương mại đa biên;
- Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp;
- Cục Điện lực;
- Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia;
- Cục Phòng vệ Thương mại;
- Cục Xúc tiến thương mại;
- Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường Công nghiệp;
- Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số;
- Cục Hóa chất;
- Văn phòng Bộ.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Công Thương và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Công Thương.

i) Bộ Y tế:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Hợp tác quốc tế;

- Cục Quản lý dược;
- Vụ Bảo hiểm y tế;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em;
- Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;
- Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Phòng bệnh;
- Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;
- Cục An toàn thực phẩm;
- Cục Dân số;
- Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;
- Cục Bảo trợ xã hội.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Y tế và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Y tế.

k) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Vụ Pháp chế;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Quản lý đất đai;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Cục Biến đổi khí hậu;
- Cục Khí tượng thủy văn;
- Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Môi trường;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Cục Chuyển đổi số;

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;
- Cục Quản lý và xây dựng công trình thủy lợi;
- Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;
- Cục Chất lượng, chế biến và phát triển thị trường;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

l) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Vụ Pháp chế;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Giáo dục Mầm non;
- Vụ Giáo dục Phổ thông;
- Vụ Giáo dục Đại học;
- Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên;
- Vụ Học sinh, sinh viên;
- Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Cục Quản lý chất lượng;
- Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;
- Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin;
- Cục Hợp tác quốc tế;
- Văn phòng.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

m) Bộ Nội vụ:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Tổ chức - Biên chế;
- Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội;

- Vụ Công chức - Viên chức;
- Vụ Chính quyền địa phương;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Tổ chức phi chính phủ;
- Vụ Cải cách hành chính;
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ Công tác thanh niên và Bình đẳng giới;
- Cục Việc làm;
- Cục Quản lý lao động ngoài nước;
- Cục Người có công.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Nội vụ và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Nội vụ.

n) Bộ Ngoại giao:

- Vụ ASEAN;
- Vụ Đông Nam Á - Nam Á - Nam Thái Bình Dương;
- Vụ Đông Bắc Á;
- Vụ Châu Âu;
- Vụ Châu Mỹ;
- Vụ Trung Đông - Châu Phi;
- Vụ Chính sách Đối ngoại;
- Vụ các Tổ chức Quốc tế;
- Vụ Luật pháp và Điều ước Quốc tế;
- Vụ Ngoại giao kinh tế;
- Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa;
- Vụ Thông tin Báo chí;
- Vụ Tổ chức Cán bộ;

- Văn phòng Bộ;
- Cục Lãnh sự;
- Cục Lễ tân Nhà nước và Phiên dịch đối ngoại;
- Cục Quản trị Tài vụ;
- Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài;
- Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Ngoại giao và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Ngoại giao.

o) Bộ Dân tộc và Tôn giáo:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Chính sách;
- Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Văn phòng;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bộ Dân tộc và Tôn giáo và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

p) Bộ Quốc phòng

- Cục Tài chính;
- Cục Cứu hộ - Cứu nạn.

2.2. Cơ quan mua sắm khác

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của cả Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA. Gói thầu của cơ quan mua sắm liệt kê tại khoản này không mở cửa đối với tổ chức được thành lập theo pháp luật của Mê-hi-cô hoặc cá nhân mang quốc tịch Mê-hi-cô.

a) Thông tấn xã Việt Nam:

- Ban Tổ chức – Cán bộ;
- Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại;
- Ban Kế hoạch - Tài chính;
- Ban Biên tập tin Đối ngoại;

- Ban Biên tập tin Trong nước;
- Ban Biên tập tin Kinh tế;
- Ban Biên tập tin Thế giới;
- Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa;
- Trung tâm kỹ thuật Thông tấn;
- Trung tâm Thông tin Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam;
- Trung tâm Thông tin Thông tấn xã Việt Nam khu vực Miền Trung - Tây Nguyên;
- Ban Biên tập ảnh;
- Văn phòng.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Thông tấn xã Việt Nam và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thông tấn xã Việt Nam.

b) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Quản lý khoa học;
- Ban Thanh tra;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng;
- Vụ Các trường chính trị;
- Viện Chính trị và Quan hệ quốc tế;
- Viện Nhà nước và Pháp luật;
- Viện Triết học;
- Viện Văn hóa và Phát triển;
- Viện Quyền con người;
- Viện Kinh tế - Xã hội và Môi trường;
- Tạp chí Lý luận chính trị;
- Viện Lịch sử Đảng;
- Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng;
- Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

c) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

- Nhà xuất bản và Tạp chí Khoa học xã hội;
- Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi;
- Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới;
- Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam;
- Viện Nghiên cứu Con người, Gia đình và Giới;
- Viện Dân tộc học và Tôn giáo học;
- Viện Nghiên cứu Châu Á – Thái Bình Dương;
- Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ;
- Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam;
- Viện Nghiên cứu Văn hóa;
- Viện Sử học;
- Viện Nhà nước và Pháp luật;
- Viện Triết học;
- Viện Xã hội học và Tâm lý học;
- Viện Văn học;
- Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam;
- Viện Ngôn ngữ học;
- Viện Kinh tế và Chính trị thế giới;
- Viện Nghiên cứu Hán - Nôm;
- Học viện Khoa học xã hội;
- Viện Khảo cổ học;
- Viện Thông tin Khoa học xã hội;
- Ban Tổ chức cán bộ;
- Ban Tài chính và Quản lý Khoa học;
- Ban Hợp tác quốc tế;
- Văn phòng.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

d) Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam:

- Viện Toán học;
- Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ;
- Viện Vật lý;
- Viện Công nghệ tiên tiến;
- Viện Khoa học sự sống;
- Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường;
- Văn phòng;
- Viện Công nghệ thông tin;
- Viện Cơ học;
- Viện Các Khoa học trái đất;
- Viện Sinh học;
- Viện Tài nguyên và Môi trường biển;
- Viện Hải dương học;
- Viện Công nghệ môi trường;
- Viện Khoa học vật liệu;
- Viện Hóa học;
- Trung tâm Vũ trụ Việt Nam;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

đ) Các bệnh viện trung ương:

- Bệnh viện Bạch Mai;
- Bệnh viện Chợ Rẫy;
- Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế;
- Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên;
- Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ;

- Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam;
- Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí;
- Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới;
- Bệnh viện Hữu nghị Việt - Đức;
- Bệnh viện E;
- Bệnh viện Hữu nghị;
- Bệnh viện Thống Nhất;
- Bệnh viện C Đà Nẵng;
- Bệnh viện K;
- Bệnh viện Nhi Trung ương;
- Bệnh viện Phụ - Sản Trung ương;
- Bệnh viện Mắt Trung ương;
- Bệnh viện Tai - Mũi - Họng Trung ương;
- Bệnh viện Nội tiết Trung ương;
- Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương Hà Nội;
- Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bệnh viện 71 Trung ương;
- Bệnh viện 74 Trung ương;
- Bệnh viện Phổi Trung ương;
- Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1;
- Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2;
- Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa;
- Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quỳnh Lập;
- Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng Trung ương;
- Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương;
- Bệnh viện Da liễu Trung ương;
- Bệnh viện Lão khoa Trung ương;
- Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương;
- Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các bệnh viện nêu trên.

Các cơ quan mua sắm liệt kê tại điểm đ khoản 3 Phụ lục này khi tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên không sử dụng ngân sách nhà nước được tự quyết định việc mua sắm trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.

3. Danh mục dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn

a) Dịch vụ được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA (trường hợp đấu thầu nội khối theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này, nhà thầu từ tất cả Nước thành viên được tham dự thầu):

Mã CPC	Mô tả
61	Dịch vụ bán, bảo trì và sửa chữa ô tô và xe máy
64	Dịch vụ nhà hàng và khách sạn
862	Dịch vụ kế toán, kiểm toán và ghi sổ
863	Dịch vụ thuế
864	Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò ý kiến công chúng
872	Dịch vụ cung cấp và bố trí nhân sự
874	Dịch vụ lau dọn các tòa nhà
87501	Dịch vụ chụp ảnh chân dung
87503	Dịch vụ chụp ảnh hành động
87504	Dịch vụ chụp ảnh đặc biệt
87505	Dịch vụ xử lý ảnh
87506	Dịch vụ xử lý phim hoạt hình không liên quan tới ngành phim hoạt hình và truyền hình
87507	Dịch vụ phục hồi, sao chép và chỉnh sửa ảnh
87509	Các dịch vụ nhiếp ảnh khác
876	Dịch vụ đóng gói

87903	Dịch vụ trả lời điện thoại
87904	Dịch vụ sao chụp
87905	Dịch vụ phiên dịch và biên dịch
87906	Dịch vụ gửi thư hoặc thu thập danh sách gửi thư
980	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình
99	Dịch vụ do các tổ chức và cơ quan xuyên quốc gia cung cấp

b) Dịch vụ được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP (trường hợp đấu thầu nội khối theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này, cơ quan mua sắm quyết định cho phép nhà thầu từ tất cả Nước thành viên tham dự thầu hoặc chỉ cho phép nhà thầu thuộc các Nước thành viên Hiệp định CPTPP tham dự thầu):

Mã CPC	Mô tả
75231	Các dịch vụ mạng dữ liệu
75232	Các dịch vụ thông tin và tin nhắn điện tử
84	Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan
94	Dịch vụ xử lý nước thải, xử lý rác thải, dịch vụ vệ sinh và các dịch vụ môi trường khác (ngoại trừ việc thu thập rác trong văn phòng của các đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh)
97	Các dịch vụ khác (ngoại trừ 97030 - Dịch vụ tang lễ, hỏa táng, tổ chức tang lễ và 97090 - các dịch vụ khác)

c) Dịch vụ được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và UKVFTA (trường hợp đấu thầu nội khối theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này, cơ quan mua sắm quyết định cho phép nhà thầu từ tất cả Nước thành viên tham dự thầu hoặc chỉ cho phép nhà thầu thuộc các Nước thành viên EU, Vương quốc Anh và Bắc Ai-len tham dự thầu):

Mã CPC	Mô tả
841	Dịch vụ tư vấn liên quan tới lắp đặt phần cứng máy tính
845	Dịch vụ duy tu và bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng, bao gồm cả máy tính
849	Các dịch vụ máy tính khác

4. Danh mục dịch vụ xây dựng

Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả dịch vụ xây dựng được liệt kê trong Mục 51 của Hệ thống phân loại sản phẩm trung tâm tạm thời (CPC) của Liên hợp quốc tại địa chỉ:

https://www.wto.org/english/tratop_e/serv_e/cpc_provisional_complete_e.pdf

5. Danh mục hàng hóa

Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả hàng hóa, trừ các hàng hóa sau đây:

Mã HS2012	Mô tả
10.06	Lúa gạo
27.09	Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, ở dạng thô
27.10	Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dầu thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó; dầu thải
49.01	Các loại sách in, sách gấp, sách mỏng và các ấn phẩm in tương tự, dạng tờ đơn hoặc không phải dạng tờ đơn
49.02	Báo, tạp chí chuyên ngành và các xuất bản phẩm định kỳ, có hoặc không có minh họa tranh ảnh hoặc chứa nội dung quảng cáo
49.05	Bản đồ và biểu đồ thủy văn hoặc các loại biểu đồ tương tự, kể cả tập bản đồ, bản đồ treo tường, bản đồ địa hình và quả địa cầu, đã in
49.07	Các loại tem bưu chính, tem thuế hoặc tem tương tự đang được lưu hành hoặc mới phát hành, chưa sử dụng tại nước mà chúng có, hoặc sẽ có giá trị, mệnh giá được công nhận; giấy có dấu tem sẵn; các loại giấy bạc (tiền giấy); mẫu séc; chứng khoán, cổ phiếu hoặc chứng chỉ trái phiếu và các loại tương tự
8517.61	Trạm thu phát gốc

8525.50	Thiết bị phát
8525.60	Thiết bị phát có gắn với thiết bị thu
85.26	Ra đa, các thiết bị dẫn đường bằng sóng vô tuyến và các thiết bị điều khiển từ xa bằng vô tuyến
8527.13	Máy khác kết hợp với máy ghi hoặc tái tạo âm thanh
8527.19	Máy thu có chức năng lập sơ đồ, quản lý và giám sát phổ điện từ Đĩa, băng, các thiết bị lưu trữ bền vững, thẻ rắn, “thẻ thông minh” và các phương tiện lưu giữ thông tin khác để ghi âm hoặc ghi các hiện tượng khác

Khi lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, cơ quan mua sắm chịu trách nhiệm quy đổi Mã HS2012 sang mã HS tương đương theo quy định hiện hành.

6. Đối với Bộ Quốc phòng

Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Nghị định này đối với các gói thầu trong danh mục nêu tại Phụ lục kèm theo Chương 15 của Hiệp định CPTPP, Chương 9 của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA.

7. Gói thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA:

a) Gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn gắn liền với việc quản lý và vận hành các công trình của Chính phủ và công trình thuộc sở hữu tư nhân được dùng vì mục đích công;

b) Gói thầu dịch vụ xây dựng trụ sở chính của các cơ quan nêu tại khoản 2.1 Phụ lục này;

c) Gói thầu với mục đích phát triển, bảo vệ, bảo tồn các giá trị nghệ thuật, lịch sử, khảo cổ hoặc di sản văn hóa của quốc gia;

d) Gói thầu mua sắm hàng hóa và các dịch vụ đi kèm liên quan đến dự trữ quốc gia theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia;

đ) Gói thầu với mục đích tăng cường sức khỏe, phúc lợi, phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội của dân tộc thiểu số;

e) Gói thầu liên quan tới lễ kỷ niệm của quốc gia và liên quan tới mục đích tôn giáo;

g) Việc lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vận tải trong trường hợp dịch vụ vận tải đó là một phần của gói thầu;

h) Gói thầu của một cơ quan mua sắm mua từ một cơ quan nhà nước khác;

i) Gói thầu do một cơ quan mua sắm tổ chức lựa chọn nhà thầu thay cho một cơ quan khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này;

k) Gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ liên quan đến nghĩa trang liệt sỹ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Bộ Nội vụ);

l) Gói thầu cung cấp dịch vụ quản lý đầu tư, tư vấn đầu tư, dịch vụ lưu ký và lưu giữ chứng khoán nhằm quản lý và đầu tư tài sản của Quỹ bảo hiểm xã hội của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;

m) Gói thầu dịch vụ phục chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

n) Gói thầu liên quan đến việc sản xuất tin tức và phim tài liệu của Thông tấn xã Việt Nam;

o) Gói thầu sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại và các khoản tài trợ của tổ chức hay cá nhân không thuộc danh sách cơ quan mua sắm tại khoản 2 Phụ lục này, khoản 2 Phụ lục II và khoản 2 Phụ lục III kèm theo Nghị định này.

8. Gói thầu dịch vụ xây dựng của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này không mở cửa cho các Nước thành viên Hiệp định CPTPP.

Phụ lục II
GÓI THẦU CHỈ THUỘC PHẠM VI
ĐIỀU CHỈNH CỦA HIỆP ĐỊNH CPTPP
(Kèm theo Nghị định số /202 /NĐ-CP
ngày tháng năm 202 của Chính phủ)

1. Ngưỡng giá gói thầu

1.1. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm cấp trung ương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2029: 1.500.000 SDR;

b) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2029 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2034: 1.000.000 SDR;

c) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2034 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2039: 260.000 SDR;

d) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2039 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2044: 190.000 SDR;

e) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2044 trở đi: 130.000 SDR.

1.2. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm cấp trung ương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2029: 32.600.000 SDR;

b) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2029 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2034: 16.300.000 SDR;

c) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2034 trở đi: 8.500.000 SDR.

1.3. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này là 2.000.000 SDR.

1.4. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2029: 55.000.000 SDR;

b) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2029 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2034: 40.000.000 SDR;

c) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2034 đến hết ngày 13 tháng 01 năm 2039: 25.000.000 SDR;

đ) Từ ngày 14 tháng 01 năm 2039 trở đi: 15.000.000 SDR.

2. Danh sách cơ quan mua sắm thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP

2.1. Cơ quan mua sắm cấp trung ương

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây chỉ thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP. Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu của các cơ quan, đơn vị dưới đây trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ được liệt kê trong Phụ lục này và các đơn vị hành chính trực thuộc ở cấp trung ương của các cơ quan, đơn vị đó.

a) Bộ Khoa học và Công nghệ:

Cục Bưu điện Trung ương, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

b) Bộ Tài chính:

- Kho bạc Nhà nước;

- Cục Hải quan;

- Cục Thuế;

- Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Tài chính;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

d) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Cục Viễn thám quốc gia;

- Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

đ) Bộ Ngoại giao:

Cục Ngoại vụ, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

e) Bộ Công an:

- Cục Cảnh sát môi trường;
- Cục Cảnh sát giao thông;
- Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Cục Y tế.

2.2. Cơ quan mua sắm khác

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây chỉ thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP. Gói thầu của cơ quan mua sắm liệt kê tại khoản này không mở cửa đối với tổ chức được thành lập theo pháp luật của Mê-hi-cô hoặc cá nhân mang quốc tịch Mê-hi-cô:

Viện Khoa học xã hội vùng Tây Nguyên thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc.

3. Danh mục dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn

Ngoài các dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn được liệt kê tại điểm a khoản 2 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, Hiệp định CPTPP còn áp dụng đối với các dịch vụ được liệt kê dưới đây:

Mã CPC	Mô tả
75231	Các dịch vụ mạng dữ liệu
75232	Các dịch vụ thông tin và tin nhắn điện tử
84	Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan
94	Dịch vụ xử lý nước thải, xử lý rác thải, dịch vụ vệ sinh và các dịch vụ môi trường khác (ngoại trừ việc thu thập rác trong văn phòng của các đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh)
97	Các dịch vụ khác (ngoại trừ 97030 - Dịch vụ tang lễ, hỏa táng, tổ chức tang lễ và 97090 - các dịch vụ khác)

4. Danh mục dịch vụ xây dựng

Hiệp định CPTPP áp dụng đối với tất cả dịch vụ xây dựng được liệt kê trong Mục 51 của Hệ thống phân loại sản phẩm trung tâm tạm thời (CPC) của Liên hợp quốc tại địa chỉ:

https://www.wto.org/english/tratop_e/serv_e/cpc_provisional_complete_e.pdf

5. Danh mục hàng hóa

a) Đối với các cơ quan mua sắm liệt kê tại khoản 2.1 và khoản 2.2 Phụ lục này, trừ Bộ Công an, Nghị định này áp dụng đối với tất cả hàng hóa, trừ các hàng hóa liệt kê tại khoản 5 Phụ lục I kèm theo Nghị định này;

b) Đối với Bộ Công an, tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Nghị định này đối với các gói thầu trong danh mục nêu tại Phụ lục kèm theo Chương 15 của Hiệp định CPTPP.

6. Gói thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP

- a) Các gói thầu nêu tại khoản 6 Phụ lục I kèm theo Nghị định này;
- b) Gói thầu cung cấp dịch vụ nạo vét;
- c) Gói thầu dịch vụ xây dựng ở vùng đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và các đảo nằm ngoài lãnh hải của Việt Nam;
- d) Gói thầu dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Phụ lục III
GÓI THẦU CHỈ THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA HIỆP ĐỊNH
EVFTA VÀ HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Kèm theo Nghị định số /202 /NĐ-CP
ngày tháng năm 202 của Chính phủ)

1. Ngưỡng giá gói thầu

1.1. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 2.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 1.500.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 1.000.000 SDR.

1.2. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 2.1 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 25.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 20.000.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 15.000.000 SDR.

1.3. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 2.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 1.500.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 1.000.000 SDR.

1.4. Ngưỡng giá gói thầu đối với gói thầu dịch vụ xây dựng của cơ quan mua sắm khác liệt kê tại khoản 2.2 Phụ lục này được quy định như sau:

a) Từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2030: 25.000.000 SDR;

b) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2030 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2035: 20.000.000 SDR;

c) Từ ngày 01 tháng 8 năm 2035 trở đi: 15.000.000 SDR.

2. Danh sách cơ quan mua sắm thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA

2.1. Cơ quan mua sắm cấp địa phương

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA. Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu của các đơn vị hành chính trực thuộc các cơ quan mua sắm cấp địa phương được liệt kê trong Phụ lục này và các đơn vị hành chính trực thuộc các đơn vị đó.

a) Thành phố Hà Nội:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;
- Sở Văn hóa, Thể thao;
- Sở Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Sở Quy hoạch và Kiến trúc.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Thành phố Hà Nội và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thành phố Hà Nội.

b) Thành phố Hồ Chí Minh:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;

- Sở Tài chính;
- Sở Xây dựng;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế;
- Sở Văn hóa, Thể thao;
- Sở Du lịch;
- Sở Tư pháp;
- Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Cơ quan mua sắm khác

Các cơ quan, đơn vị được liệt kê dưới đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA. Nghị định này không áp dụng đối với gói thầu của các cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập không được liệt kê tại khoản này.

a) Thông tấn xã Việt Nam:

- Trung tâm Nội dung số và Truyền thông;
- Trung tâm hợp tác quốc tế thông tấn;

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Thông tấn xã Việt Nam;

b) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh:

- Văn phòng Học viện, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

c) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam:

- Viện Ngôn ngữ học;
- Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững;
- Trung tâm nghiên cứu và tư vấn về phát triển (nay thuộc Liên Hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam).

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

d) Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam:

- Ban Tổ chức – Cán bộ;
- Ban Kế hoạch - Tài chính;
- Ban Hợp tác quốc tế;
- Ban Ứng dụng và triển khai công nghệ.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

đ) Tập đoàn Điện lực Việt Nam:

- Tổng công ty điện lực miền Bắc;
- Tổng công ty điện lực miền Trung;
- Tổng công ty điện lực miền Nam;
- Tổng công ty điện lực Thành phố Hà Nội;
- Tổng công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tổng công ty truyền tải điện quốc gia.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc các đơn vị nêu trên của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

e) Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, bao gồm: Văn phòng Tổng công ty; Ban An ninh An toàn Giao thông Đường sắt; Ban Đầu máy Toa xe; Ban Hợp tác quốc tế và Khoa học công nghệ; Ban Kế hoạch Kinh doanh; Ban Kiểm tra Kiểm toán; Ban Quản lý Đầu tư và xây dựng; Ban Quản lý Kết cấu hạ tầng Đường sắt; Ban Tổ chức cán bộ; Ban Tài chính Kế toán; Ban Vận tải;

- Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt;
- Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải;
- Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái;
- Công ty Cổ phần đường sắt Yên Lào;
- Công ty Cổ phần đường sắt Hà Lạng.

Danh sách trên bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và trực thuộc các đơn vị nêu trên của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

g) Đại học Quốc gia Hà Nội, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc;

h) Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm cả các Ban Quản lý dự án trực thuộc.3. Danh mục dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn

Ngoài các dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn được liệt kê tại điểm a khoản 3 Phụ lục I kèm theo Nghị định này, Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA còn áp dụng đối với các dịch vụ được liệt kê dưới đây:

Mã CPC	Mô tả
841	Dịch vụ tư vấn liên quan tới lắp đặt phần cứng máy tính
845	Dịch vụ duy tu và bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng, bao gồm cả máy tính
849	Các dịch vụ máy tính khác

4. Danh mục dịch vụ xây dựng

Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả dịch vụ xây dựng được liệt kê trong Mục 51 của Hệ thống phân loại sản phẩm trung tâm tạm thời (CPC) của Liên hợp quốc tại địa chỉ:

https://www.wto.org/english/tratop_e/serv_e/cpc_provisional_complete_e.pdf

5. Danh mục hàng hóa

Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA áp dụng đối với tất cả hàng hóa, trừ các hàng hóa liệt kê tại khoản 4 Phụ lục I kèm theo Nghị định này và hàng hóa sau đây:

Mã CPC	Mô tả
84.71	Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác

6. Đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ xây dựng, mua sắm hàng hóa, hỗn hợp theo quy định tại Điều 1 và Điều 3 của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 hoặc bất kỳ quy định tương ứng nào trong các luật kế thừa liên quan tới hoạt động truyền tải và phân phối điện.

7. Đối với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Nghị định này chỉ áp dụng đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ xây dựng, mua sắm hàng hóa, hỗn hợp theo quy định tại Điều 1 và Điều 3 của Luật Đấu thầu số

43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 hoặc bất kỳ quy định tương ứng nào trong các luật kế thừa liên quan tới việc xây dựng và vận hành đường sắt.

8. Gói thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA

- a) Các gói thầu nêu tại khoản 6 Phụ lục I kèm theo Nghị định này;
- b) Gói thầu mua sắm hàng hoá cho mục đích gây giống và gieo trồng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);
- c) Gói thầu chuẩn bị mặt bằng, giải phóng mặt bằng, gói thầu dịch vụ bảo trì và sửa chữa cơ sở hạ tầng của các cơ quan mua sắm cấp địa phương liệt kê tại khoản 3 Phụ lục này;
- d) Gói thầu mua sắm hàng hoá và cung cấp dịch vụ liên quan tới nghĩa trang liệt sỹ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) Thành phố Hà Nội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) Thành phố Hồ Chí Minh;
- đ) Gói thầu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam liên quan tới hoạt động truyền tải và phân phối điện khi hình thành thị trường điện cạnh tranh;
- e) Gói thầu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ngoài mục đích truyền tải và phân phối điện; gói thầu cho mục đích bán lại hoặc cho bên thứ ba thuê, với điều kiện là cơ quan mua sắm không được hưởng quyền lợi đặc biệt hay độc quyền để bán hoặc cho thuê các hợp đồng đó và các cơ quan khác được tự do bán hay cho thuê trong cùng điều kiện tương tự như cơ quan mua sắm;
- g) Gói thầu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam liên quan tới xây dựng và vận hành đường sắt khi hình thành thị trường cạnh tranh;
- h) Gói thầu của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam ngoài mục đích xây dựng và vận hành đường sắt; gói thầu cho mục đích bán lại hoặc cho bên thứ ba thuê, với điều kiện là cơ quan mua sắm không được hưởng quyền lợi đặc biệt hay độc quyền để bán hoặc cho thuê các hợp đồng đó và các cơ quan khác được tự do để bán hay cho thuê trong cùng điều kiện tương tự như cơ quan mua sắm;
- i) Đối với gói thầu có giá gói thầu từ 260.000 SDR trở xuống, trừ gói thầu dịch vụ xây dựng, cơ quan mua sắm có thể ưu đãi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có không quá 500 lao động thường xuyên toàn thời gian;
- k) Gói thầu dịch vụ xây dựng ở vùng đặc biệt khó khăn, miền núi và vùng sâu, vùng xa theo quy định của Việt Nam và ở các đảo của Việt Nam;
- l) Gói thầu lưu trữ hoặc đặt máy chủ dữ liệu của Chính phủ và các dịch vụ có liên quan;

m) Gói thầu mua sắm hàng hóa hoặc dịch vụ được phân loại là an ninh quốc gia, bao gồm cả bí mật nhà nước;

n) Gói thầu cần thiết để bảo vệ thông tin cá nhân được thu thập trong các điều kiện bảo mật hoặc thông tin kinh doanh bí mật.

9. Cơ quan mua sắm liệt kê tại các điểm đ, e, g và h khoản 2 Phụ lục này khi tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu không sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên không sử dụng ngân sách nhà nước được tự quyết định việc mua sắm trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.